

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 246/2017/TLST- HNGĐ, ngày 10 tháng 11 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Hoàng Văn Ph**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn*: Chị **Phan Thanh Ph1**, sinh năm 1985

Địa chỉ: tổ 2, phường Q, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 107, 116, 117 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn Ph và chị Phan Thanh Ph1

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là Hoàng A, sinh ngày 04/02/2014 cho chị Phan Thanh Ph1 trực tiếp nuôi d- ỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn, anh Hoàng Văn Ph có nghĩa vụ cấp d- ỡng nuôi con chung cùng chị Ph1, mức cấp dưỡng là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*)/ tháng, phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Văn Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai đ- ợc cản trở.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Hoàng Văn Ph và chị Phan Thanh Ph1 không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Hoàng Văn Ph tự nguyện nhận chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng anh Hoàng Văn Ph phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nh- ng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Ph đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N°0004934 ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Anh Ph đã nộp đủ án phí.

Chị Phan Thanh Ph1 không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Lâm, huyện S (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Giang